TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-DS.	*Ninh Hải, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2024/TLST – DS ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Địa chỉ: Số D và D L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phùng Cao T1 – Chức vụ: Giám đốc Phòng G. (Theo giấy uỷ quyền số 16/2023/UQ/CT-HĐQT, ngày 14/3/2023). Ông T1 uỷ quyền lại cho ông Huỳnh Ngọc Đ – Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ.
Địa chỉ: số H đường B phường C, Thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Hồng N, sinh năm 1992**.**
Ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1996.
Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
-*Người có quyền lợi và nguyễn vụ liên quan:*
1. Bà Hồ Thị Hồng L, sinh năm 1988.
2. Bà Hồ Thị Hồng X, sinh năm 1985.
3. Ông Hồ N1, sinh năm 1961.
Cùng địa chỉ: Khu phố Khánh Chữ 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Vợ chồng bà Hồ Thị Hồng N và ông Nguyễn Anh T2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P – Chi nhánh K – Phòng G số tiền nợ gốc 1.319.984.703 đồng *(Một tỷ, ba trăm mười chín triệu, chín trăm tám mươi bốn nghìn, bảy trăm bẻ ba đồng),* nợ lãi 306.387.491 đồng *(Ba trăm lẻ sáu triệu, ba trăm tám*

mươi bảy nghìn, bốn trăm chín mươi mốt đồng), tất cả tính đến ngày 21/5/2025. Tổng cộng 1.626.336.194 đồng *(Một tỷ, sáu trăm hai mươi sáu triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn, một trăm chín mươi bốn đồng)*.

Kể từ ngày 22/5/2025, vợ chồng bà Hồ Thị Hồng N và ông Nguyễn Anh T2 phải tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng tín dụng số 0417/2021/PCR/HĐTD ngày 29/12/2021 cho đến khi thi hành án xong.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số số 0417/2021/PCR/HĐTC ngày 29/12/2021giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần P với bà Hồ Thị Hồng N và ông Nguyễn Anh T2 đối với thửa đất số 272, tờ bản đồ số 16-1, tọa lạc tại Khu phố K, xã T, huyện N và tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 752750 ngày 14/12/2021 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh N cấp cho bà Hồ Thị Hồng N, theo hợp đồng công chứng số 0417/2021/PRC/HĐTC ngày 29/12/2021 do Văn phòng C chứng thực 29/12/2021, để đảm bảo thi hành án.

- *Về chi phí xem xét thẩm định tài sản:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã nộp là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*. Bà Hồ Thị Hồng N và ông Nguyễn Anh T2 phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- *Về án phí:* Bà Hồ Thị Hồng N và ông Nguyễn Anh T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 30.395.043 đồng *(Ba mươi triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn, không trăm bốn mươi ba đồng)*.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.240.000 đồng *(Hai mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng)* theo Biên lai số 0003869 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long